

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Khang; Bà Đào Thị Xê.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2020/TLST-DS ngày 16/3/2020, về việc: Tranh chấp về thừa kế tài sản.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Thị V, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn , xã Lại Y, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Đồng bị đơn:

- Chị Cao Thị N, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn , xã Quảng B, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

- Chị Cao Thị H, sinh năm 1981; Trú tại: Số , phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- UBND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Nguyễn Hoàng T; chức vụ: Chủ tịch UBND.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị N; chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hoài Đức.

- Ngân hàng Thương mại ; Địa chỉ: Số Bà Tr phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A; chức vụ: Chủ tịch HĐ quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Hồng P; Chuyên viên xử lý nợ.

- UBND xã Vân C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Hoàng Văn T; chức vụ: Chủ tịch UBND.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1930.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1921.

- Chị Bùi Thu H, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn , xã Vân C, huyện Hoài Đức, Tp. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; chị Vũ Thị Hoài A, sinh năm 1980;

Đều trú tại: Số nhà , ngách , ngõ , đường Thanh B, tổ , phường Mộ L, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ huyết thống, quan hệ nhân thân:

Ông Cao Văn Q có vợ là bà Nguyễn Thị C. Ông Cao Văn Q chết năm 1999. Bà C chết năm 2010. Ông Q và bà C có 04 người con gồm: Cao Thị V, sinh năm 1970; Chị Cao Thị N, sinh năm 1978; Chị Cao Thị H, sinh năm 1981; Cao Văn C, sinh năm 1976 (đã chết năm 2019).

Anh Cao Văn Ch có vợ là chị Bùi Thu H, sinh năm 1984 (đã ly hôn). Anh C không có người con nào. Bà nội của anh C là cụ Nguyễn Thị H, sinh năm 1921. Bà ngoại của anh Ch là cụ Nguyễn Thị T, sinh năm 1930. Ông ngoại và ông nội của anh Cn đều đã chết.

2. Về nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng đất:

Thửa đất số , tờ bản đồ , diện tích 378,2m² tại địa chỉ: Thôn , xã Vân C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội có nguồn gốc là của cha ông của ông Cao Văn Q để lại.

Ngày 29/12/2006, UBND huyện Hoài Đức cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD cho hộ bà Nguyễn Thị C. Ngày 21/01/2011, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đính chính sang tên thửa đất cho anh Cao Văn C.

Anh Cao Văn C và chị Bùi Thu H đã thế chấp thửa đất nêu trên để vay vốn tại Ngân hàng TMCP . Ngày 07/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã xét xử vụ án về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Bản án số 12/2015/DS-ST.

Anh Nguyễn Văn B và chị Vũ Thị Hoài A là người trúng đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số , tờ bản đồ , diện tích 378,2m² tại địa chỉ: Thôn Quyết T, xã Vân C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Về việc phân chia di sản thừa kế:

- Chị Cao Thị N và chị Cao Thị H, mỗi người thanh toán giá trị kỷ phần thừa kế quyền sử dụng thửa đất và tài sản gắn liền với đất thửa số , tờ bản đồ ,

diện tích 378,2m² tại địa chỉ: Thôn Quyết T, xã Vân C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cho chị Cao Thị V số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Ghi nhận chị Cao Thị V đã nhận đủ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) do chị Cao Thị N, chị Cao Thị H thanh toán và không có ý kiến gì khác.

- Chị Cao Thị V, chị Cao Thị N, chị Cao Thị H, không ai có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia di sản thừa kế của ông Cao Văn Q và bà Nguyễn Thị C liên quan đến thửa đất số , tờ bản đồ , diện tích 378,2m² tại địa chỉ: Thôn Quyết T, xã Vân C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Cụ Nguyễn Thị H, cụ Nguyễn Thị T đồng ý với ý kiến của chị Cao Thị V, chị Cao Thị N, chị Cao Thị H và không có ý kiến gì khác.

4. Về án phí:

Chị Cao Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự là 1.000.000đ (một triệu đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0009559 ngày 16/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Trả lại cho chị Cao Thị V 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- VKSND. huyện Hoài Đức;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải